

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:40/2021/HS-ST

Ngày 24-11-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Trung Hiếu

Ông Trần Quốc Toàn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Kim Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân T Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T Yên Bái tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân T Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Sông Thị V**(Tên gọi khác: Giàng Thị V) sinh năm 1976 tại huyện ML, T Sơn La; Nơi cư trú: Bản LC, xã NC, huyện ML, T Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sông A L và bà Thào Thị S (đều đã chết); có chồng là Giàng A G, sinh năm 1974 và 05 con (con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-6-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an T Yên Bái; có mặt.

2. **Giàng A T**(Tên gọi khác: Không) sinh ngày 03-5-2003 tại huyện ML, T Sơn La; Nơi cư trú: Bản LC, xã NC, huyện ML, T Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A G sinh năm 1974 và bà Sông Thị V sinh năm 1976 (là bị cáo trong cùng vụ án); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-6-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an T Yên Bái; Có mặt.

*Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Đinh Gia H và ông Nông Đức Tr - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước T Yên Bái; Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lầu A N, sinh năm 1976; trú tại: Bản CK, xã NC, huyện ML, T Sơn La; Văng mặt.

*Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông:* Ông Lù A Đ - Cán bộ Công an T Yên Bái; Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng dịp Tết nguyên đán năm 2021, Sòng Thị V gặp một người đàn ông dân tộc Mông tại khu vực giáp ranh giữa T Yên Bái và T Sơn La, người này nói với V đang cần mua Heroine và cho nhau số điện thoại hẹn khi nào có ma túy sẽ gọi điện cho nhau.

Vài ngày sau, tại chợ xã NC, huyện ML, T Sơn La, Sòng Thị V gặp một người đàn ông dân tộc Kinh và mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với giá 15.000.000 đồng, rồi đem về cất giấu tại khe đá trên nương với mục đích bán kiếm lời. Chiều ngày 14-6-2021, V nhận được cuộc gọi hỏi mua ma túy của người đàn ông dân tộc Mông đã gặp trong dịp Tết, V nói có 02 lạng tiểu ly Heroine bán với giá 18.000.000 đồng/lạng. Người đàn ông đồng ý mua và hẹn gặp trên đường đi xã PL để trao đổi mua bán ma túy. Sáng ngày 15-6-2021, V lên khe đá lấy gói Heroinerồi bảo con trai là Giàng A T: “Tý về nhà mẹ nhờ một tý”. Khi về nhà V cất gói Heroine vào chiếc tất, giắt vào thắt lưng đồng thời nói với T: “Con đưa mẹ sang xã PL để bán ma túy”. T đồng ý lấy xe máy biển kiểm soát 26L1-085.32 mượn của ông Lầu A N rồi chở V đến xã PL. Trên đường đi, T hỏi V: “Mẹ mang bao nhiêu ma túy đi bán đấy”, V trả lời: “Hai cây con ạ”. Khi đến địa phận bản PL, xã PL, huyện MCC, tỉnh Yên Bái thì gặp người mua ma túy, V bảo T dừng xe chờ ở ven đường, V cùng 02 người mua ma túy đi vào bụi cây ven đường để giao dịch, do không thạo đếm tiền nên V gọi T đến, khi T chưa kịp nhận tiền từ người mua ma túy thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, hai người khách mua ma túy bỏ chạy thoát. Công an đã thu giữ 01 chiếc tất màu xanh, bên trong có một gói được bọc các lớp nilon lần lượt là màu đen, màu trắng, có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine, 01 điện thoại Vivo có số sim 0388978853; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26L1-085.32.

Tại Bản kết luận giám định số 353/GĐMT ngày 24-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sòng Thị V, Giàng A T có tổng khối lượng là 65,99 gam.

- 0,99 gam trích từ 65,99 gam chất bột nén màu trắng là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 62/CT-VKS-P1 ngày 25-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, truy tố các bị cáo Sông Thị V, Giàng A T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Sông Thị V, Giàng A T thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày bản luận tội đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố.

- Đề nghị tuyên bố các bị cáo Sông Thị V, Giàng A T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sông Thị V từ 17 năm đến 18 năm tù; xử phạt bị cáo Giàng A T từ 15 năm đến 16 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Đề nghị xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là chất ma túy; 01 chiếc tất màu xanh; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói; Trả lại cho bị cáo T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo; trả lại cho ông Lầu A N xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26L1-085.32; Miễn cho các bị cáo án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho các bị cáo Sông Thị V, Giàng A T trình bày lời bào chữa nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, chỉ vì hám lời mà nhất thời phạm tội; hành vi mua bán ma túy của các bị cáo đã bị ngăn chặn kịp thời, chưa được thu lời bất chính; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sông Thị V 16 năm đến 17 năm tù; xử phạt bị cáo Giàng A T 15 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được coi là hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Sông Thị V và Giàng A T phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và được minh chứng bằng vật chứng là chất ma túy thu giữ của vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15-6-2021, các bị cáo Sông Thị V và Giàng A T đã thực hiện hành vi bán trái phép 65,99 gam ma túy, loại Heroine. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị coi là tội phạm, nhưng do hám lời bất chính mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của bị cáo V và bị cáo T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và điều luật là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Sông Thị V là người khởi xướng, chủ mưu, trực tiếp liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, nên bị cáo V giữ vai trò chính trong vụ án; bị cáo Giàng A T là con trai bị cáo V biết rõ V thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng đã điều khiển xe máy chở V đi bán ma túy, giúp V nhận tiền, nên bị cáo T tham gia với vai trò là người giúp sức trong vụ án.

[5] Về nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét các bị cáo không có tài sản để thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Vật chứng là chất ma túy, sau khi trích mẫu giám định còn lại là 65 gam Heroine hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc tất màu xanh; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và túi nilon gói không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivothu giữ của bị cáo Giàng A T, nhưng không có căn cứ chứng minh bị cáo T sử dụng vào việc mua bán ma túy, nên được trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26L1-085.32 là của ông Lầu A N. Quá trình điều tra xác định ông Lầu A N không liên quan đến tội phạm, nên cần trả lại cho ông N.

[8] Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho Sông Thị V và hai người đàn ông mua ma túy của Sông Thị V, Giàng A T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của những người này nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Sông Thị V (Tên gọi khác: Giàng Thị V) và Giàng A T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Sông Thị V 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo 15-6-2021.

Xử phạt bị cáo Giàng A T 15 (Mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo 15-6-2021.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 65 gam Heroine đang được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Giàng A T và Sông Thị V- Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại bản PL, xã PL, huyện MCC, T Yên Bái ngày 15/6/2021 (Sau khi đã trích mẫu giám định)”, mặt sau phong bì các mép được dán kín, có điểm chỉ, chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an T Yên Bái; 01 chiếc tất

màu xanh bị rách nhiều chỗ, có nhiều hoa văn; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và nilon gói.

- Trả lại cho bị cáo Giàng A T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ máy màu xanh, số IMEI1: 862449048585638; số IMEI2: 862449048585620, máy cũ, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Lầu A N: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 26L1-085.32, số khung: RLCUG0610JI655590, số máy G3D4E-682822, xe cũ, đã qua sử dụng.

### 3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Sòng Thị V và Giàng A T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND T Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT- CA T Yên Bái;
- Phòng HSNV-CA T Yên Bái
- Sở Tư pháp T Yên Bái;
- Cục THADS T Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA (2);
- Bị cáo (2-Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: HS(2), TA, tiểu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Trung Dũng**